TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST- HNGĐ	*Tân Yên, ngày 22 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN- TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hà Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thiện
2. Ông Nguyễn Quốc Sửu

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 265/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1990

Nơi đăng ký HKTT: thôn S, xã Ng, huyện T, Bắc Giang.

Hiện cư trú: thôn C, xã Ng, huyện T, Bắc Giang.

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989

Nơi cư trú: thôn S, xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: chị Nguyễn Thị X tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Tùng L, sinh ngày 05/11/2012; anh Nguyễn Văn H nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Lê H, sinh ngày 10/01/2011. Chị X và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, chị X, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Văn H đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: chị Nguyễn Thị X chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2017/0002168 ngày 20/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên. Xác nhận chị X đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cường chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- UBND xã Ngọc Lý;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hà Giang